

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27 – 4 – 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Đặng Thị Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nhút P, sinh năm: 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 8, xã T, huyện L, tỉnh H.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Thanh T, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 2, phường T, thị xã L, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhút P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh T kết hôn năm 2017, sau đó anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã L, tỉnh H vào ngày

24/02/2017, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi, anh T ghen tuông vô cớ và có những lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị P từ đó mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Thanh T.

Về con chung: Chị P và anh T có 01 con chung tên Dương Ngọc G (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/01/2019, hiện nay đang sống chung với chị P nên chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Dương Thanh T có lời trình bày: Anh T thống nhất lời trình bày của chị P về ngày tháng năm kết hôn và vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị P.

Về con chung: Anh T và chị P có 01 con chung tên Dương Ngọc G (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/01/2019. Hiện nay con chung đang sống chung với chị P nên anh T đồng ý để chị P được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Anh T và chị P tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhứt P. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhứt P được ly hôn với anh Dương Thanh T. Về con chung chị Nguyễn Thị Nhứt P được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc G (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/01/2019. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Ngọc Gia Phúc mỗi tháng 3.000.000 đồng, cấp dưỡng cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi.

Anh Dương Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Dương Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh T có yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn Dương Thanh T và dành quyền kháng cáo cho bị đơn theo luật định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhút P và anh Dương Thanh T tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã L, tỉnh H vào ngày 24/02/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhút P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị P yêu cầu ly hôn với anh T. Quá trình giải quyết vụ án, anh T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị P. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhút P.

[3.3] Về con chung: Chị P và anh T có 01 con chung tên Dương Ngọc G (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/01/2019, hiện nay đang sống chung với chị P nên chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Tại bản tự khai ngày 11/4/2013 anh T đồng ý để chị P được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do đó,

Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Dương Ngọc G cho chị Nguyễn Thị Nhứt P tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị P yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Quá trình giải quyết vụ án anh T đồng ý cấp dưỡng theo mức cấp dưỡng mà chị P yêu cầu và cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Dương Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Ngọc G mỗi tháng 3.000.000 đồng, cấp dưỡng đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi.

Anh Dương Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nhứt P phải chịu 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng: Anh Dương Thanh T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhứt P.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhứt P được ly hôn với anh Dương Thanh T. Giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/02/2017 của Ủy ban nhân

dân phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang hết hiệu lực kể từ ngày 27/4/2023.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhứt P được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Dương Ngọc G (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/01/2019. Anh Dương Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Ngọc G mỗi tháng 3.000.000 đồng, cấp dưỡng đến khi cháu G đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 27/4/2023. Anh Dương Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhứt P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Chị P được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004479, lập ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Án phí cấp dưỡng: Anh Dương Thanh T phải chịu 300.0000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

6. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công tại tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường - Đặng Thị Em

Nguyễn Đình Tiến

